TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **74**/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 22 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn Sỹ**
2. Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Phương Thùy** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thư** – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Đào Ngọc S** – Sinh năm 1987.

* Bị đơn: Ông **Tăng Thanh B** – Sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Tổ 15 TN, phường HM, quận LC, TP Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy Chứng nhận kết hôn số 18 quyển số 01 ngày 09.04.2010 của Ủy ban nhân dân xã T. Tr, thĩ xã G,tỉnh Tiền Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B xác định có 02 con chung là Tăng Thanh A – Sinh ngày 03.09.2013 và Tăng Thanh Kh – Sinh ngày 01.08.2015 và thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Đào Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Tăng Thanh A và Tăng Thanh Kh. Ông Tăng Thanh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng (mỗi con chung 2.000.000 đồng/ tháng). Thời hạn thực hiện việc cấp dưỡng kể từ ngày 22 tháng 9 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B xác nhận không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Đào Ngọc S tự nguyện chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004466 ngày 12 tháng 06 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Bà S đã nộp đủ tiền án phí.

- Án phí dân sự về cấp dưỡng là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), ông Tăng Thanh B phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Liên Chiểu;
- UBND xã Tân Trung,
thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Thủy

-

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2020/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 03 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Đào Ngọc S – Sinh năm 1970.

Địa chỉ: tổ 03, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Tăng Thanh B - Sinh năm 1971.

Địa chỉ: tổ 03, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Đào Ngọc S** – Sinh năm 1991; Địa chỉ: tổ 15, Trung Nghĩa, phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng và Ông **Tăng Thanh B** - Sinh năm 1975; Địa chỉ: tổ 15, Trung Nghĩa, phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy Chứng nhận kết hôn số 18 quyển số 01 ngày 09.04.2010 của Ủy ban nhân dân xã T. Tr, thĩ xã G,tỉnh Tiền Giang không còn giá trị pháp lý.

+ Về con chung: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B xác nhận có 02 con chung Tăng Thanh A - Sinh ngày 03.09.2013 và Tăng Thanh Kh – Sinh ngày 01.08.2015 và thống nhất thỏa thuận như sau:

Giao các con chung Tăng Thanh A - Sinh ngày 03.09.2013 và Tăng Thanh Kh – Sinh ngày 01.08.2015 cho bà Đào Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tăng Thanh B cấp dưỡng nuôi dưỡng chùn số tiền 4.000.000/2 con/ tháng.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Bà Đào Ngọc S và ông Tăng Thanh B xác nhận không có.

+ Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Đào Ngọc S tự nguyện chịu.

Ông tăng thành bình phải chịu 150.000 đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Đào Ngọc S đã nộp theo biên lai thu số 0004289 ngày 09/03/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Đào Ngọc S được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), (*bà Đào Ngọc S đã nộp đủ tiền án phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.